

Số 15742/BC-STC-TTr

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO

Về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2011

Thực hiện Công văn số 5016/UBND-PCNC ngày 05 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng.

Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2011 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ công chức, người lao động. Rà soát cập nhật các văn bản liên quan đến Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, từ đó tổ chức tuyên truyền, phổ biến qua các hình thức như luân chuyển văn bản đến từng cán bộ công chức, người lao động hoặc phổ biến trong các cuộc họp nội bộ trong cơ quan từ đó quán triệt cho cán bộ công chức, người lao động nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phòng, chống tham nhũng trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Nhắc nhở đảng viên, cán bộ công chức trong việc học tập và làm theo “Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, quan liêu”. Theo đó, các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Sở tiếp tục thực hiện việc luân phiên đọc hoặc kể một câu chuyện ngắn về tám gương đạo đức của Bác Hồ tại buổi chào cờ sáng thứ 2 hàng tuần. Đồng thời, mỗi đảng viên thực hiện việc ghi sổ tay đăng ký nội dung “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong năm 2011.

- Thường xuyên cập nhật phổ biến các văn bản mới về phòng, chống tham nhũng trên trang web của Sở Tài chính để công dân và các tổ chức, đoàn thể có điều kiện tìm hiểu về luật Phòng, chống tham nhũng.

- Triển khai Thông tư số 05/2011/TT-TTCP ngày 10/01/2011 của Thanh tra Chính phủ về chương trình công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành thanh tra.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai cho toàn thể cán bộ, công chức các văn bản pháp lý và biện pháp thực hiện kiểm chế lạm phát năm 2011 theo Nghị quyết 11/NQ – CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ.

- Ban Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban rà soát, kiểm tra lại tất cả các quy trình xử lý công việc thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng chức năng; hoàn thiện, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

- Trong tháng 8/2011 đã tổ chức cho toàn thể đảng viên thảo luận Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ thành phố; đồng thời tổ chức lớp tập huấn quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ thành phố cho toàn thể cán bộ công chức (không phải là đảng viên).

Bên cạnh đó, Sở Tài chính đã tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố một số cơ chế chính sách về quản lý, điều hành ngân sách cũng như các chế độ tiêu chuẩn, định mức góp phần phòng chống tham nhũng, cụ thể:

+ Có văn bản gửi các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.

+ Có văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố về góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 12/2010/TT-BTC ngày 20/1/2010 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hoá, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.

+ Trình Ủy ban nhân dân thành phố giao bổ sung vốn đầu tư phân cấp cho các quận huyện để đầu tư xây dựng các dự án trường học, trạm y tế trên địa bàn quận huyện; giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2011 (đợt 2).

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân thành phố về đầu tư trang thiết bị, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, diễn tập, cảnh báo, dự báo và phục vụ công tác phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn năm 2011 cho các Sở, ngành, đơn vị, quận huyện từ nguồn Quỹ phòng, chống lụt bão thành phố.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a. Việc xây dựng chương trình hành động thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Tiếp tục thực hiện theo những văn bản trước đây đã được ban hành như: Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ; Kế hoạch 1782/KH-STC ngày 02/3/2011 của Sở Tài chính về triển khai Nghị quyết 11/NQ-CP.

- Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 11224/KH-STC-VP ngày 27/10/2011 về triển khai thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2011 và Quyết định số 11225/QĐ-STC-VP ngày 27/10/2011 về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản năm 2011. Trong đó:

+ Số CBCC kê khai lần đầu : 23 người

+ Số CBCC kê khai bổ sung: 94 người

Thời gian thực hiện kê khai từ ngày 10/11/2011 đến 30/11/2011.

- Các phòng ban thuộc Sở triển khai Công văn số 4421/STC-VP ngày 10/5/2011 về xây dựng chương trình, công tác phòng, chống tham nhũng năm

2011. Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện của từng phòng, ban thuộc Sở để kịp thời ngăn ngừa những hành vi tham nhũng cũng như tránh tình trạng lãng phí trong thực hiện công việc được giao nhằm đạt hiệu quả cao trong công việc.

b. Việc xây dựng các văn bản, quy định theo thẩm quyền để phòng ngừa tham nhũng:

- Thực hiện theo Quyết định số 3092/QĐ-STC-TTr ngày 06/4/2010 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 của Sở Tài chính.

- Thẩm tra phân bổ đầu năm và điều chỉnh dự toán kinh phí ngân sách nhà nước năm 2011 cho các cơ quan, đơn vị khối thành phố trên cơ sở căn cứ theo Quyết định số 82/2010/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2011 và theo các văn bản pháp lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố nhiều cơ chế chính sách về quản lý, điều hành ngân sách cũng như các chế độ tiêu chuẩn, định mức sát với thực tế để tăng cường cho công tác phòng chống tham nhũng như báo cáo về phương thức quản lý nhà nước phù hợp để quản lý các nguồn quỹ vận động từ xã hội, đề xuất cơ chế phối hợp, giám sát việc quản lý tài chính của Liên đoàn Lao động Thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội của thành phố; có văn bản góp ý dự thảo Thông tư về phí bán đấu giá tài sản và về thực hiện Thông tư 06/2011/TT-BTC ngày 14/6/2011 của Bộ Tài chính liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng.

- Thực hiện tiết kiệm, kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm trang thiết bị và tài sản theo dự toán được giao, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị làm việc theo Quyết định số 170/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ; Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố và theo các văn bản chỉ đạo thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ tiết kiệm thêm 10% để kiềm chế lạm phát.

- Phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy và Văn phòng Thành ủy thẩm định Đề án khoán kinh phí hành chính năm 2011 cho Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố; Phối hợp với Ban Thi đua Khen thưởng thành phố có công văn hướng dẫn kinh phí khen thưởng theo Nghị định số 42/CP; Phối hợp Sở Nội vụ triển khai chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị; Phối hợp Sở Nội vụ có công văn Liên Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/06/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữa các chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội.

- Tham gia Đoàn công tác với Ủy ban kiểm tra Thành ủy kiểm tra Đài Tiếng nói nhân dân thành phố; Tham gia Đoàn công tác với Ban Tuyên giáo Thành ủy khảo sát tình hình bồi dưỡng lý luận chính trị tại Đảng ủy cấp trên cơ sở.

- Phối hợp các phòng ban trong Sở tổng hợp các vướng mắc, tồn tại phát sinh trong thực hiện khi triển khai Thông tư Liên tịch số 50/2005/TTLT/BTC-BNV ngày 15/6/2005 của Bộ Tài chính-Bộ Nội vụ “Hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và xếp phụ cấp kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước”.

- Tham gia góp ý công văn Liên Sở Tài chính – Sở Nội vụ hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 67/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 của Chính phủ.

- Phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung, mức chi và dự toán kinh phí phục vụ công tác bầu cử của Đại biểu Quốc hội khoá XIII và bầu cử Đại biểu HĐND TP khoá VIII. Trình Ủy ban nhân dân thành phố về định mức khoán chi hành chính năm 2011 cho các Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố, Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật thành phố.

- Phối hợp Ban Tổ chức Thành uỷ, Sở Nội vụ hoàn chỉnh tờ trình điều chỉnh định mức khoán chi quản lý hành chính năm 2012 để trình UBNDTP.

c. Công tác cải cách hành chính, rà soát văn bản:

- Duy trì công tác cải cách hành chính “Một cửa” để từ đó hoàn thiện, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 30 giai đoạn 3.

- Ban Giám đốc Sở đã ban hành Kế hoạch số 11518/STC-VP ngày 07/11/2011 về việc kiểm tra cải cách hành chính quý III/2011 tại các phòng, ban thuộc Sở để kiểm tra việc xử lý hồ sơ, công văn đến từ 01/07/2011 đến 30/10/2011.

- Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, qua đó tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi một số cơ chế chính sách cũng như các chế độ tiêu chuẩn, định mức không còn phù hợp với tình hình thực tế. Cụ thể: văn bản số 7925/STC-CS ngày 27/07/2011 của Sở Tài chính về hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động; văn bản số 8140/STC-BCĐ 09 – CS ngày 01/08/2011 của Sở Tài chính về báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung sửa đổi, bổ sung mới tại Thông tư 39/2011/TT-BTC ngày 22/03/2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/07/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2009 và Thông tư 175/2009/TT-BTC ngày 09/09/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

- Thực hiện tốt việc giao tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Xây dựng quy trình cấp mã số đơn vị sử dụng ngân sách để các đơn vị có liên hệ công tác năm và phối hợp thực hiện.

- Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, qua đó tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi một số cơ chế chính sách cũng như các chế độ tiêu chuẩn, định mức không còn phù hợp với tình hình thực tế.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

Trong năm Sở Tài chính không phát hiện và xử lý các vụ việc tham nhũng.

4. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020.

a. Hình thức tổ chức chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, đơn vị:

- Ban Giám đốc Sở Tài chính đã chỉ đạo các phòng, ban và Chi cục Tài chính doanh nghiệp phổ biến quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức về những yêu cầu trong công tác phải trung thực, chính xác, đúng pháp luật; tinh thần và thái độ làm việc phải tận tụy phục vụ nhân dân và nhắc nhở cán bộ công chức luôn luôn coi trọng công tác phòng chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí...

Bên cạnh đó, Sở Tài chính còn công bố số điện thoại và lịch tiếp dân của Ban Giám đốc để tổ chức, người dân có thể phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở Tài chính.

- Thực hiện công khai minh bạch về tài chính của Sở đến toàn thể cán bộ công chức theo đúng quy định; về kế hoạch thanh tra, kết luận thanh tra, các quy trình xử lý công việc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng trước khi thực hiện triển khai thanh tra kiểm tra tại các đơn vị.

- Thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức trong khi thực hiện công vụ: “Trung thực, chính xác, đúng pháp luật, tận tụy phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân”.

b. Xây dựng quy chế làm việc, phối hợp:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở đều đã xây dựng quy chế làm việc và quy trình xử lý công việc, thống nhất nguyên tắc giải quyết công việc tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban trong Sở.

- Định kỳ hàng quý, Sở Tài chính đều tiến hành họp giao ban mở rộng để kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn. Các phòng, ban chuyên môn báo cáo những việc đã hoàn thành và những việc chưa hoàn thành, những vướng mắc khó khăn, các văn bản kiến nghị của các cơ quan, đơn vị còn tồn đọng đề đơn đốc, nhắc nhở cán bộ công chức khẩn trương thực hiện và tìm ra biện pháp tháo gỡ kịp thời.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng.

Từ đầu năm đến nay, Sở Tài chính chưa có cán bộ, công chức nào bị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh có hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Sở Tài chính đã triển khai tốt vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân về các hoạt động tại cơ quan, đặc biệt là việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Về công tác cán bộ phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng:

- Quán triệt cho cán bộ, công chức hiểu rõ mục đích, ý nghĩa nội dung của công tác phòng, chống tham nhũng ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người Lãnh đạo và cấp ủy và tính tiên phong của cán bộ đảng viên. Cụ thể và thiết thực bằng cách gương mẫu đi đầu trong công việc và các hoạt động cho mọi người noi theo.

- Phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công chức, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại cơ quan, đơn vị ; tăng cường tính công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan; tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ.

- Để thực hiện công tác tổ chức bộ máy hoạt động ngày càng có hiệu quả, định kỳ hàng quý các phòng ban của Sở tiến hành họp nhận xét và đánh giá kết quả công tác của cán bộ công chức nhằm sắp xếp, bố trí cán bộ cho phù hợp với năng lực chuyên môn nhất là cán bộ chuyên quản, thẩm kế, thanh tra ...

- Chấn chỉnh lề lối và phong cách làm việc của cán bộ, công chức và phát động cuộc vận động xây dựng người cán bộ công chức “Trung thành - sáng tạo - tận tụy - gương mẫu” gắn với cuộc vận động xây dựng công sở “ngày làm việc 08 giờ, năng suất, chất lượng hiệu quả”.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

Nhận thức công tác Phòng, chống tham nhũng đóng vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách. Sở Tài chính đã đề ra nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch tất cả các quy trình xử lý công việc; Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cán bộ công chức luôn học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phát huy dân chủ tại cơ quan tạo ra sự đồng thuận của cán bộ công chức. Qua đó, góp phần tăng cường việc phòng ngừa và chống tham nhũng ngày càng tốt hơn.

Cán bộ công chức của Sở Tài chính luôn nêu cao: “cần kiệm - liêm chính - chí công - vô tư” trong công tác quản lý tài chính - ngân sách. Khi thực thi nhiệm vụ có thái độ tôn trọng, không sách nhiễu, khó khăn, gây phiền hà cho người dân.

Sở Tài chính kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- BCD phòng, chống tham nhũng TP;
- Thanh tra thành phố;
- GD; PGD khối (để b/c);
- Lưu: VT ,TTr Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tấn Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2011

THÔNG KÊ SỔ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG
(Kèm theo Báo cáo số 544/BC-STC-TTtr ngày 19/12/2011 của Sở Tài chính)

MS	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Sổ văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN <i>Số 4421/STC-VP ngày 10/05/2011 Chương trình PCTN năm 2011</i>	Văn bản	01
02	Sổ lương văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	02
	TUYÊN TRUYỀN, PHÒNG BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Sổ lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quản trị pháp luật về PCTN	Lượt người	100% CBC
04	Sổ lớp tuyên truyền, quản trị pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức <i>Thông tư số 05/2011/TT-TTCTP ngày 10/01/2011; Số 4421/STC-VP ngày 10/05/2011</i> <i>Chương trình PCTN năm 2011</i>	Lớp	tham dự 02
05	Sổ lương đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản		
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHƯNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		

06	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, DV	-
07	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, DV	-
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Sổ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	-
09	Sổ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	2
10	Sổ cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	1
11	Sổ vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	-
12	Sổ người bị phát hiện đã vi các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	-
13	Sổ người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	-
14	Sổ người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	-
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	-
17	Sổ người đã nộp lại quả tang cho đơn vị	Người	-
18	Giá trị quả tang đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, DV	-
20	Sổ cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	-
21	Sổ cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	-
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Sổ người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	117
23	Sổ người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	-
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xướng tham nhũng		
24	Sổ người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xướng hành vi tham nhũng	Người	-
25	Sổ người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xướng hành vi tham nhũng	Người	-

26	Số người dùng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	-
27	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính		
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chỉ trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	CQ, TC, DV %	
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG			
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	-
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	-
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	-
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Người	-
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	-
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	-
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	-
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	-
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	-
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	-
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI TIAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	-
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	-
41	Trong đó: + Số đối tượng tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	-
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	-
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	-
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	-

45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	-
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	-
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	-
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	-
49	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
50	+ Đất đai	m ²	-
51	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
52	+ Đất đai	m ²	-
53	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
54	+ Đất đai	m ²	-

Người lập biên

Bùi Thị Ngọc Ánh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2011

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2011

THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG
(Kèm theo Báo cáo số 544/BC-STC-TTtr ngày 19/12/2011 của Sở Tài chính)

MS	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN <i>Số 4421/STC-VP ngày 10/05/2011 Chương trình PCTN năm 2011</i>	Văn bản	01
02	Số lượng văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	02
	TUYỂN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quản trị pháp luật về PCTN	Lượt người	100% CBC
04	Số lớp tuyên truyền, quản trị pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức <i>Thông tư số 05/2011/TT-TTCTP ngày 10/01/2011; Số 4421/STC-VP ngày 10/05/2011</i> <i>Chương trình PCTN năm 2011</i>	Lớp	02 tham dự
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản		
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHƯNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		

06	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, DV	-
07	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, DV	-
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Sổ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	-
09	Sổ văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	2
10	Sổ cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	1
11	Sổ vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	-
12	Sổ người bị phát hiện đã vi các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	-
13	Sổ người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	-
14	Sổ người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	-
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	-
17	Sổ người đã nộp lại quả tặng cho đơn vị	Người	-
18	Giá trị quả tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Sổ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, DV	-
20	Sổ cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	-
21	Sổ cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	-
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Sổ người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	117
23	Sổ người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	-
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xướng tham nhũng		
24	Sổ người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xướng hành vi tham nhũng	Người	-
25	Sổ người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xướng hành vi tham nhũng	Người	-

26	Số người dùng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	-
27	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính		
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chỉ trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	CQ, TC, DV %	
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG			
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	-
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	-
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	-
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Người	-
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	-
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	-
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	-
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	-
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	-
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	-
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI TIAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	-
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	-
41	Trong đó: + Số đối tượng tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	-
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	-
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	-
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	-

45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	-
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	-
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	-
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	-
49	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
50	+ Đất đai	m ²	-
51	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
52	+ Đất đai	m ²	-
53	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được. + Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
54	+ Đất đai	m ²	-

Người lập biên

Bùi Thị Ngọc Ánh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2011

KT. GIÁM ĐỐC

PHÒNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Tài

